TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ D, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ D, ngày 06 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 286/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Hồng Nh; Sinh năm 2003; Địa chỉ: Ấp N Ch, xã Ng Ch, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn S; Sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp P H, xã Ng Ch, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Hồng Nh và anh Phạm Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Hồng Nh và anh Phạm Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao Phạm Gia Hưng, sinh ngày 20/12/2021 cho chị Phạm Hồng Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Phạm Văn S không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Hồng Nh và anh Phạm Văn S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung và các vấn đề khác: Chị Phạm Hồng Nh và anh Phạm Văn S xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Hồng Nh và anh Phạm Văn S mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), chị Nh tự nguyện chịu thay cho anh S và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014250 ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành dân sự huyện Đ D, chị Nh được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- UBND xã Ng Ch, huyện Đ D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trúc